

Số: 18/2021/QĐST-HNGĐ

Vân Đồn, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 03/2021/TLST- VHNGĐ ngày 05/3/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn K - sinh năm 1995; địa chỉ: thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

2. Chị Ân Thị H - sinh năm 1995; địa chỉ: thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn K và chị Ân Thị H thống nhất thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: anh Nguyễn Văn K và chị Ân Thị H có 01 (một) con chung, tên là Nguyễn Tuấn K1 – sinh ngày: 03/02/2015.

Anh K và chị H tự nguyện thỏa thuận: anh Nguyễn Văn K được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Tuấn K1 – sinh ngày 03/02/2015 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); chị Ân Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng trên tháng), thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/4/2021 cho đến khi con chung Nguyễn Tuấn K1 thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản, vay nợ chung: anh Nguyễn Văn K và chị Ân Thị H không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: anh Nguyễn Văn K và chị Ân Thị H thỏa thuận: anh K, chị H mỗi bên chịu 50% lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn K và chị Ân Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Nguyễn Văn K được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Tuấn K1 – sinh ngày 03/02/2015 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); chị Ân Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng trên tháng), thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/4/2021 cho đến khi con chung Nguyễn Tuấn K1 thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh K cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản và vay nợ chung: anh Nguyễn Văn K và chị Ân Thị H không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Ân Thị H được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm; anh Nguyễn Văn K phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0002026 ngày 05/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Anh K đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- UBND xã S, TP Hạ Long;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Văn Thái